**Cấp thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng ngắn hạn**

**1. Trình tự thực hiện**

a) Nộp hồ sơ thủ tục hành chính:

Cơ quan đề nghị cấp thẻ nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc trên môi trường điện tử đến Cảng vụ hàng không.

b) Giải quyết thủ tục hành chính:

Trong thời hạn không quá 60 phút, kể từ khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ và người nộp hồ sơ đã thực hiện nghĩa vụ nộp phí theo quy định, Cảng vụ hàng không thẩm định hồ sơ; trường hợp đủ điều kiện cấp thẻ, Cảng vụ hàng không cấp thẻ trực tiếp cho người nộp hồ sơ; trường hợp không đủ điều kiện cấp thẻ, Cảng vụ hàng không thông báo trực tiếp lý do cho người nộp hồ sơ.

**2. Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc

- Nộp trên môi trường điện tử.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần:

- Bản chính hoặc bản điện tử văn bản đề nghị theo mẫu quy định;

- Danh sách cấp thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng ngắn hạn theo mẫu quy định.

b) Số lượng: 01 bộ

**4. Thời hạn giải quyết:** Không quá 60 phút kể từ khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ.

**5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:.**

Các đối tượng có nhiệm vụ, công việc đột xuất tại khu vực hạn chế của nhà ga, sân bay hoặc đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 14 Thông tư quy định chi tiết về chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam mà chưa được cấp thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng dài hạn thì được xem xét cấp thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng ngắn hạn; Các trường hợp đặc biệt do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền cấp thẻ xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm.

**6. Cơ quan thực hiện giải quyết thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cảng vụ hàng không.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cảng vụ hàng không.

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng ngắn hạn.

**8. Phí, lệ phí:** 20.000 đồng/lần.

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Văn bản đề nghị cấp thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng ngắn hạn;

- Danh sách đề nghị cấp thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng ngắn hạn.

**10. Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 66/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 61/2014/QH13 ngày 21/11/2014.

- Nghị định số [92/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/nghi-dinh-92-2015-nd-cp-an-ninh-hang-khong-292979.aspx) của Chính phủ ngày 13/10/2015 quy định về an ninh hàng không.

- Thông tư số [13/2019/TT-BGTVT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/thong-tu-13-2019-tt-bgtvt-huong-dan-chuong-trinh-an-ninh-hang-khong-410654.aspx) của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ngày 29/03/2019 quy định chi tiết Chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam;

- Thông tư số [41/2020/TT-BGTVT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/thong-tu-41-2020-tt-bgtvt-sua-doi-thong-tu-13-2019-tt-bgtvt-huong-dan-an-ninh-hang-khong-454287.aspx) của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2019/TT- BGTVT ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về Chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam.

- Thông tư [42/2023/TT-BGTVT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/thong-tu-42-2023-tt-bgtvt-sua-doi-thong-tu-13-2019-tt-bgtvt-41-2020-tt-bgtvt-an-ninh-hang-khong-viet-nam-594694.aspx) ngày 29/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [13/2019/TT-BGTVT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/thong-tu-13-2019-tt-bgtvt-huong-dan-chuong-trinh-an-ninh-hang-khong-410654.aspx) ngày 29/3/2019 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam và Thông tư số [41/2020/TT-BGTVT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/thong-tu-41-2020-tt-bgtvt-sua-doi-thong-tu-13-2019-tt-bgtvt-huong-dan-an-ninh-hang-khong-454287.aspx) ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2019/TT- BGTVT ngày 29/3/2019 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam.

- Thông tư số [193/2016/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thue-phi-le-phi/thong-tu-193-2016-tt-btc-muc-che-do-thu-nop-quan-ly-su-dung-phi-le-phi-linh-vuc-hang-khong-2016-322501.aspx) của Bộ trưởng Bộ Tài chính ngày 08/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực hàng không.

**12. Mẫu đơn và kết quả của thủ tục hành chính:**

12.1. Mẫu công văn đề nghị:

|  |  |
| --- | --- |
| Tên đơn vị đề nghị…Name of organization------- |  |
| Số (Number):……/…….V/v (Subject):…………........ | … (location), ngày (date)…tháng (month)… năm (year)… |

Kính gửi: (tên cơ quan/đơn vị nhận công văn)
Attn: [Name of organisation will receive this official letter]

Căn cứ các quy định pháp luật liên quan đến việc (tóm tắt nội dung đề nghị: phê duyệt/chấp thuận chương trình an ninh, quy chế an ninh hàng không; cấp thẻ, giấy phép kiểm soát an ninh hàng không; cấp Giấy phép, năng định chuyên môn nhân viên kiểm soát an ninh hàng không) ……………. , (tên cơ quan/đơn vị đề nghị) ……………….. giải trình và đề nghị như sau:

In accordance with legal provisions regarding the issue/subject … [briefly describe the request: submit the Aviation Security Program (ASP) for approval, issuance security permit, licenses for security control staff], we [name of organization who sent this official letter] would like to request/discuss the issue/subject as follows:

1. Nội dung giải trình: (2)……………………………………………………

Details of issue and subject and its justification.

2. Nội dung đề nghị: ………………………………………………………

Details of proposal.

3. Địa chỉ, số điện thoại, fax của cơ quan, đơn vị; thư điện tử, người được giao nhiệm vụ để giải trình, làm việc với cơ quan, đơn vị nhận công văn.

Contact details (address, telephone number, fax, email, etc.) of the designated person to liaise with the organization received this official letter.

Trân trọng cảm ơn./.

Yours sincerely,

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***(Recipients)- Như trên;(As above)- …;- Lưu …(Save) | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊHEAD OF ORGANIZATION/UNIT**(Ký tên, đóng dấu)(Signature and seal) |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1Ghi chú: nếu công văn có từ 02 trang trở lên phải đóng dấu giáp lai.

Note: should the official letter bearing 2 pages or more, the joint-page- seal mark must be attached.”

(2)- Đối với đề nghị phê duyệt, chấp thuận Chương trình an ninh phải giải trình về sự tuân thủ với các quy định của Thông tư và pháp luật hiện hành và tính khả thi của các quy định trong Chương trình, Quy chế an ninh hàng không.

- Đối với đề nghị cấp thẻ, giấy phép kiểm soát an ninh hàng không phải giải trình cụ thể lý do đề nghị cấp thẻ, giấy phép, thời gian, địa điểm và nguyên nhân mất thẻ (nếu đề nghị cấp lại do mất thẻ, giấy phép).

- Đối với đề nghị cấp thẻ, giấy phép kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng ngắn hạn có thể sử dụng mẫu văn bản của cơ quan, đơn vị đề nghị, nhưng tối thiểu có các nội dung sau: thông tin họ và tên, số điện thoại và thư điện tử của người đại diện làm thủ tục đề nghị cấp thẻ, giấy phép.

Regarding submitting the ASP for approval, justification is how the ASP complied with this NCASP and relevant regulations and the feasibility of the ASP. For requests for issuance of aviation security permit, it is necessary to specifically explain the reason for the request for issuance of the permit, time, location and cause of the permit loss (if the request for re-issuance is due to the loss of permit).

12.1. Mẫu danh sách đề nghị cấp thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng ngắn hạn:

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------------**

......., ngày ....... tháng ....... năm .......

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP THẺ KIỂM SOÁT AN NINH CẢNG HÀNG KHÔNG,
SÂN BAY CÓ GIÁ TRỊ SỬ DỤNG NGẮN HẠN1**

*(Kèm theo công văn số ………/…… ngày ….. tháng ….. năm ….. của (tên cơ quan/ đơn vị đề nghị)…………………………………)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Nam / Nữ | Số của giấy tờ tuỳ thân2 | Ngày, tháng, năm sinh | Chức vụ | Khu vực hạn chế hoạt động | Hạn sử dụng của thẻ kiểm soát an ninh | Ghi chú |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ….. |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ….. |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **TỔNG CỘNG** |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**(Ký tên, đóng dấu)” |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1Nếu danh sách có từ 02 trang trở lên phải đóng dấu giáp lai.

2Chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư lãnh sự hoặc chứng minh thư công vụ hoặc chứng minh thư phổ thông hoặc hộ chiếu hoặc thẻ kiểm soát an ninh hàng không có giá trị sử dụng dài hạn.